

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI NAM PHÚC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI NAM PHÚC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NAM PHUC TRADING AND BUILDING INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: NAM PHUC TBI., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109429686

3. Ngày thành lập: 25/11/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 5, ngõ 293/77, phố Ngọc Thụy, Phường Ngọc Thụy, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Đại lý bán vé máy bay	5229
2.	Đại lý du lịch	7911
3.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế (Điều 31 Luật du lịch 2017)	7912
4.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
5.	Cho thuê xe có động cơ	7710
6.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định; - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; - Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; - Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi thăm quan, du lịch hoặc mục đích khác (Nghị định số 86/2014/NĐ-CP)	4932
7.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi (Nghị định số 86/2014/NĐ-CP)	4931
8.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (Nghị định số 86/2014/NĐ-CP)	4933

9.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
10.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
11.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
12.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
13.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế xây dựng công trình cấp thoát nước; Thiết kế hệ thống điện; Thiết kế đường dây và các trạm biến áp cấp điện; Thiết kế công trình khai thác mỏ; Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng và công nghiệp; Thiết kế công trình giao thông; Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế công trình đường bộ; Thiết kế công trình thủy lợi; Thiết kế công trình hạ tầng kỹ thuật (Điều 150 Luật Xây dựng năm 2014); - Khảo sát địa chất công trình; Khảo sát xây dựng các công trình công nghiệp mỏ; Khảo sát, thiết kế các công trình công nghiệp mỏ (Điều 153 Luật Xây dựng năm 2014); - Giám sát xây dựng và hoàn thiện trạm phát sóng công trình thông tin - liên lạc (Nghị định Số: 59/2015/NĐ-CP); - Giám sát thi công xây dựng, loại công trình: công trình xây dựng giao thông các cấp không phân biệt vùng, lĩnh vực chuyên môn giám sát: cầu đường. (Nghị định Số: 59/2015/NĐ-CP); - Giám sát thi công xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp và kiểm định xây dựng (Nghị định Số: 59/2015/NĐ-CP); - Giám sát thi công xây dựng công Hạ tầng kỹ thuật và kiểm định xây dựng (Nghị định Số: 59/2015/NĐ-CP); - Giám sát thi công xây dựng công trình Thủy lợi và kiểm định xây dựng (Nghị định Số: 59/2015/NĐ-CP); - Tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng (Điều 156 Luật Xây dựng năm 2014);	7110(Chính)
14.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
15.	Vận tải hành khách bằng xe buýt trong nội thành Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt (Điều 16 Nghị định số 86/2014/NĐ-CP)	4921
16.	Vận tải hành khách bằng xe buýt giữa nội thành và ngoại thành, liên tỉnh (Nghị định số 86/2014/NĐ-CP)	4922
17.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
18.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
19.	Xây dựng công trình điện	4221
20.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
21.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
22.	Xây dựng công trình công ích khác	4229

23.	Xây dựng công trình thủy	4291
24.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
25.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
26.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời. - Chia tách đất với cải tạo đất (ví dụ: đắp, mở rộng đường, cơ sở hạ tầng công...).	4299
27.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
28.	Phá dỡ	4311
29.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
30.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
31.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái bao phủ toà nhà, + Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng	4390
32.	Xây dựng nhà để ở	4101
33.	Xây dựng nhà không để ở	4102

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mười tỉ Việt Nam đồng

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ VĂN ĐƯỢC	Thôn Nam, Xã Dương Quan, Huyện Thủy Nguyên, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	500.000	5.000.000.000	50,000	0310880025 26	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	500.000	5.000.000.000	50,000		
2	TRẦN VĂN THÁI	Tổ dân phố Bạch Đằng 2, Thị trấn Núi Đèo, Huyện Thủy Nguyên, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	20,000	0310880034 41	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	20,000		

3	KHÚC THIÊN DOÃN	Tổ 10, phố Ngọc Thụy, Phường Ngọc Thụy, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	30,000	0300770013 83
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	30,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ VĂN ĐƯỢC

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 16/06/1988

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 031088002526

Ngày cấp: 25/05/2017

Nơi cấp: Cục Cảnh Sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Nam, Xã Dương Quan, Huyện Thủy Nguyên, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Nam, Xã Dương Quan, Huyện Thủy Nguyên, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội